

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /2024/QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày tháng 3 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy định tiêu chuẩn cụ thể của từng chức vụ cán bộ cấp xã;
tiêu chuẩn cụ thể, ngành đào tạo của từng chức danh công chức
cấp xã trên địa bàn tỉnh Hòa Bình**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi,
bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng
11 năm 2019;

Căn cứ Luật Hộ tịch ngày 20 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Dân quân tự vệ ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính
phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách
ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 202/TTr-SNV ngày
17 tháng 01 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định về tiêu chuẩn cụ thể
của từng chức vụ cán bộ cấp xã; tiêu chuẩn cụ thể, ngành đào tạo của từng chức
danh công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 4 năm 2024 và bãi
bỏ Quyết định số 15/2020/QĐ-UBND ngày 03 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban
nhân dân tỉnh ban hành Quy định số lượng, chức danh, kiêm nhiệm chức danh và
mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị
trấn thuộc tỉnh Hòa Bình.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- TT. Huyện ủy, Thành ủy; TT. HĐND và UBND các huyện, thành phố;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- TT Tin học và Công báo VP UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh Hòa Bình;
- Lưu: VT, NVK (V80b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Khánh

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Tiêu chuẩn cụ thể của từng chức vụ cán bộ cấp xã; tiêu chuẩn cụ thể, ngành
đào tạo của từng chức danh công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Hòa Bình**

(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND

ngày tháng 3 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định tiêu chuẩn cụ thể của từng chức vụ cán bộ cấp xã; tiêu chuẩn cụ thể, ngành đào tạo của từng chức danh công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Cán bộ, công chức cấp xã được quy định tại khoản 3, Điều 4 và Điều 61 Luật Cán bộ, công chức năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2019) và Điều 5 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

Chương II

TIÊU CHUẨN ĐỐI VỚI CÁN BỘ CẤP XÃ; TIÊU CHUẨN CỤ THỂ, NGÀNH ĐÀO TẠO ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC CẤP XÃ

Điều 3. Tiêu chuẩn chung đối với cán bộ, công chức cấp xã

1. Có tinh thần yêu nước sâu sắc, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; hiểu biết về lý luận chính trị; nắm vững quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước và các quy định của tỉnh Hòa Bình.

2. Có năng lực tổ chức vận động Nhân dân ở địa phương thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước và các quy định của tỉnh Hòa Bình.

3. Có trình độ giáo dục phổ thông; trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin phù hợp yêu cầu nhiệm vụ, vị trí việc làm; có đủ năng lực và sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

4. Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, tôn trọng, lắng nghe, tận tụy với dân. Không tham nhũng và kiên quyết đấu tranh phòng, chống tham nhũng tiêu cực. Có ý thức kỷ luật, trung thực, không cơ hội trong công tác.

5. Am hiểu và tôn trọng phong tục, tập quán của cộng đồng dân cư trên địa bàn công tác; gắn bó mật thiết với Nhân dân, được Nhân dân tín nhiệm.

6. Đối với công chức Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã ngoài những tiêu chuẩn quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều này có khả năng phối hợp với các đơn vị quân đội nhân dân, công an nhân dân và lực lượng khác trên địa bàn tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thực hiện nhiệm vụ phòng thủ dân sự; giữ gìn an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ Đảng, chính quyền, tài sản của Nhà nước và bảo vệ tính mạng, tài sản của Nhân dân.

Điều 4. Tiêu chuẩn cụ thể của từng chức vụ cán bộ cấp xã

1. Quy định về độ tuổi, trình độ giáo dục phổ thông, trình độ lý luận chính trị, các tiêu chuẩn khác thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 8, Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.

2. Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy:

Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các nhóm ngành, ngành đào tạo sau: Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; quản lý nhà nước; hành chính học; kinh tế; nhân văn; khoa học xã hội; luật; khoa học, kỹ thuật máy tính và công nghệ thông tin; xây dựng; nông nghiệp; lâm nghiệp; thủy sản; quản lý đất đai; đo đạc bản đồ; trắc địa; tài nguyên; môi trường; tài chính; kế toán và một số chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm.

Trường hợp Điều lệ Đảng có quy định khác với quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định của Điều lệ Đảng;

b) Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam cấp xã; tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các nhóm ngành, ngành đào tạo sau:

Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã: Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; quản lý nhà nước; hành chính học; nhân văn; chính trị học; khoa học xã hội và hành vi; kinh tế; kinh doanh và quản lý; luật; khoa học, kỹ thuật máy tính và công nghệ thông tin; quản lý đất đai; tài nguyên; môi trường; tài chính; kế toán; báo chí; công tác xã hội và một số chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm.

Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cấp xã: Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; quản lý nhà nước; hành chính học; nhân văn; khoa học xã hội; luật; máy tính và công nghệ thông tin; kinh tế; kinh doanh và quản lý; công tác Thanh thiếu niên; văn hóa; công tác xã hội và một số chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm.

Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam cấp xã: Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; quản lý nhà nước; hành chính học; nhân văn; khoa học xã hội và hành vi; kinh tế; kinh doanh; kinh doanh và quản lý; luật; máy tính và công nghệ thông tin; tài chính; kế toán; công tác xã hội; văn hóa; công tác phụ nữ; giới và phát triển và một số chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm.

Chủ tịch Hội Nông dân Việt Nam cấp xã: Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; quản lý nhà nước; hành chính học; nhân văn; khoa học xã hội; nông nghiệp; lâm nghiệp; thủy sản; quản lý đất đai; trắc địa; tài nguyên; môi trường; môi trường; luật; quản trị nhân lực; kinh tế; kinh doanh và quản lý; tài chính; kế toán và một số chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm.

Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Việt Nam cấp xã: Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; quản lý nhà nước; hành chính học; nhân văn; khoa học xã hội; luật; máy tính và công nghệ thông tin; kinh tế; kinh doanh; kinh doanh và quản lý; quản lý đất đai; tài nguyên; môi trường; một số chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm. Riêng các chuyên ngành đào tạo về Quân sự, quân sự cơ sở theo chuyên ngành quy định thì yêu cầu tốt nghiệp trung cấp trở lên.

Trường hợp luật, điều lệ tổ chức ở Trung ương có quy định khác với quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định của luật, điều lệ đó.

Trường hợp là người dân tộc thiểu số thường trú và công tác tại các xã thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đã được cấp thẩm quyền phê duyệt ít nhất phải có bằng cao đẳng trở lên của ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của chức vụ cán bộ được đảm nhiệm;

c) Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân:

Tốt nghiệp đại học trở lên thuộc các nhóm ngành, ngành đào tạo sau: Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; quản lý nhà nước; hành chính học; Chính trị học; nhân văn; khoa học xã hội và hành vi; kinh tế; kinh doanh; kinh doanh và quản lý; luật; máy tính và công nghệ thông tin; công nghệ kỹ thuật; kiến trúc và xây dựng; nông nghiệp; lâm nghiệp; quản lý đất đai; trắc địa; tài nguyên; môi trường; thủy sản; tài chính; kế toán và một số chuyên ngành khác phù hợp với vị trí việc làm.

Trường hợp luật có quy định khác với quy định tại Quyết định này thì thực hiện theo quy định của luật đó.

3. Cán bộ cấp xã phải có chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng về: Kiến thức quản lý nhà nước; chuyên ngành theo vị trí việc làm; lý luận chính trị theo Nghị quyết, quyết định của cấp ủy Đảng có thẩm quyền.

4. Trường hợp cán bộ đã được phê duyệt quy hoạch chức vụ trước thời điểm Quy định này có hiệu lực; nhân sự giới thiệu kiện toàn các chức danh cán bộ cấp xã có nhóm ngành, ngành chuyên môn đào tạo khác quy định tại 2 Điều này thì

Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đề nghị Sở Nội vụ xem xét, thỏa thuận đối với từng trường hợp cụ thể.

Điều 5. Tiêu chuẩn cụ thể, ngành đào tạo của từng chức danh công chức cấp xã

1. Tiêu chuẩn của công chức Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã; tiêu chuẩn về độ tuổi, trình độ giáo dục phổ thông thực hiện theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 10 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ.

2. Tiêu chuẩn về độ tuổi, trình độ giáo dục phổ thông của công chức Văn phòng - thống kê; Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã); Tài chính - kế toán; Tư pháp - hộ tịch; Văn hóa - xã hội thực hiện theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 10 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ.

3. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ

Chức danh Chỉ huy trưởng Quân sự, Tư pháp - hộ tịch có trình độ trung cấp trở lên.

Các chức danh còn lại: Tốt nghiệp đại học trở lên của nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức cấp xã được đảm nhiệm.

Trường hợp là người dân tộc thiểu số thường trú và công tác tại các xã thuộc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn đã được cấp thẩm quyền phê duyệt ít nhất phải có bằng cao đẳng trở lên của nhóm ngành, ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của chức danh công chức được đảm nhiệm.

4. Nhóm ngành, ngành đào tạo của từng chức danh công chức cấp xã:

a) Chỉ huy trưởng Quân sự: Quân sự, quân sự cơ sở và theo quy định của pháp luật chuyên ngành;

b) Văn phòng - thống kê: Hành chính; quản lý nhà nước; văn phòng; văn thư, lưu trữ; quản trị nhân lực; quản trị học; luật; kinh tế; thống kê; xã hội học; công nghệ thông tin;

c) Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn) hoặc công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã).

- Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn): Địa chính; quản lý đất đai; đo đạc bản đồ; trắc địa; quy hoạch; xây dựng; giao thông; đô thị; kiến trúc; công trình; tài nguyên; môi trường.

- Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã): Địa chính; quản lý đất đai; đo đạc bản đồ; trắc địa; xây dựng; giao thông; kiến trúc; công trình; nông nghiệp; tài nguyên; môi trường; thủy sản; phát triển nông thôn. Riêng đối với xã có đất lâm nghiệp mở rộng thêm các nhóm ngành đào tạo kỹ thuật về các lĩnh vực: Lâm nghiệp; lâm sinh; tài nguyên rừng;

d) Tài chính - kế toán: Kế toán; tài chính; kiểm toán;

đ) Tư pháp - hộ tịch: Luật;

e) Văn hóa - xã hội:

- Phụ trách lĩnh vực Văn hóa - thông tin và truyền thông: Văn hóa; nghệ thuật; du lịch; công nghệ thông tin; công chúng; thể dục; thể thao; báo chí; truyền thông.

- Phụ trách lĩnh vực Lao động - thương binh và xã hội: Quản lý lao động; xã hội học; xã hội; nguồn nhân lực; tiền lương; bảo trợ xã hội; bảo hiểm xã hội; quản trị nhân lực; quản lý nhà nước; quản lý công; chính sách công; kế toán; tài chính.

5. Trường hợp công chức cấp xã, trí thức trẻ theo Đề án 500 đang công tác trên địa bàn tỉnh; công chức cấp xã được tuyển dụng trước ngày Quy định này có hiệu lực, có trình độ đào tạo đại học nhưng có trình độ chuyên môn khác với nhóm ngành, ngành quy định tại khoản 4 Điều này, thì Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đề nghị Sở Nội vụ xem xét, thỏa thuận đối với từng trường hợp cụ thể.

6. Công chức cấp xã phải có chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng về: Kiến thức quản lý nhà nước; chuyên ngành theo vị trí việc làm; lý luận chính trị theo Nghị quyết, quyết định của cấp ủy Đảng có thẩm quyền.

Chương III **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 6. Trách nhiệm của Sở Nội vụ và các sở, ban, ngành

1. Sở Nội vụ có trách nhiệm:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

b) Căn cứ các tiêu chuẩn tại Quy định này thực hiện thỏa thuận đối với nhân sự chưa phải là cán bộ, công chức cấp xã trước khi bầu cử vào vị trí cán bộ cấp xã hoặc tuyển dụng, tiếp nhận công chức cấp xã.

2. Các sở, ban, ngành của tỉnh có trách nhiệm phối hợp thực hiện các nội dung tại Quy định này.

Điều 7. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện

1. Tổ chức triển khai thực hiện Quy định này tại địa phương.

2. Rà soát, lập quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và đăng ký cơ quan có thẩm quyền để cử cán bộ, công chức cấp xã đi đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ theo tiêu chuẩn, thực hiện chế độ, chính sách theo quy định.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm trong việc quản lý, tuyển dụng, bố trí cán bộ, công chức cấp xã theo đúng Quy định này.

Điều 8. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Tổ chức triển khai, quán triệt Quy định này đến toàn thể cán bộ, công chức của đơn vị.

2. Rà soát, đăng ký với Ủy ban nhân dân cấp huyện để cử cán bộ, công chức cấp xã đi đào tạo, bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chuẩn tại Quy định này.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

Trong quá trình thực hiện, nếu cơ quan nhà nước cấp trên ban hành văn bản có quy định khác nội dung quy định này, thực hiện theo văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên ban hành. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh cho phù hợp./.